

*This bilingual form is provided as a convenience. Forms submitted to the court must be completed in English.
Biểu mẫu song ngữ này được cung cấp để mang lại sự thuận tiện. Các biểu mẫu đệ trình lên tòa án phải được hoàn thành bằng Tiếng Anh.*

(Revised 1/13)

File Stamp Date
Ngày Đóng Dấu Hồ Sơ
Case Number / Mã Số Vụ Án _____

Prepared by:

Người biên soạn:

Filer's name, Supreme Court Number

Tên người nộp đơn, Mã Số Tòa Án Tối Cao

Filer's address

Địa chỉ của người nộp đơn

Filer's phone number

Số điện thoại của người nộp đơn

{Filer's fax phone number}

{Số fax của người nộp đơn}

{Filer's e-mail address}

{Địa chỉ email của người nộp đơn}

Attorney for Judgment Creditor

Luật Sư của Chủ Nợ Theo Phán Quyết

In The District Court of _____ County, Kansas
Tại Tòa Án Quận của Quận _____, Kansas

Judgment Creditor name

Tên Chủ Nợ Theo Phán Quyết

Judgment Creditor

Chủ Nợ Theo Phán Quyết

Case No. / Mã Số Vụ Án _____

vs. / và

Judgment Debtor name

Tên Bên Nợ Theo Phán Quyết

Judgment Debtor

Bên Nợ Theo Phán Quyết

Judgment Debtor address

Địa chỉ Bên Nợ Theo Phán Quyết

Garnishee name

Tên Bên Trích Nợ

Garnishee

Bên Trích Nợ

Garnishee's address

Địa chỉ của Bên Trích Nợ

Garnishee's county

Quận của Bên Trích Nợ

{Garnishee's fax phone number (if known)}

{Số fax của Bên Trích Nợ (nếu biết)}

{Garnishee's e-mail address (if known)}

{Địa chỉ email của Bên Trích Nợ (nếu biết)}

*The translated text on this form was provided by the Kansas Office of Judicial Administration.
Bản dịch của biểu mẫu này được Văn Phòng Quản Lý Tư Pháp Kansas cung cấp.*

*This bilingual form is provided as a convenience. Forms submitted to the court must be completed in English.
Biểu mẫu song ngữ này được cung cấp để mang lại sự thuận tiện. Các biểu mẫu đệ trình lên tòa án phải được hoàn thành bằng Tiếng Anh.*

Pursuant to Chapter 61 of Kansas Statutes Annotated
Theo Chương 61 của Luật Lệ Kansas Có Chủ Giải

Type of Service Requested: _____ by _____
Loại Dịch Vụ Được Yêu Cầu: _____ của _____

ORDER OF GARNISHMENT
LỆNH TRÍCH NỢ
(To Attach Earnings)
(Đề Tịch Biên Khoản Thu Nhập)

To the above-named Garnishee:
Gửi Bên Trích Nợ có tên nêu trên:

The amount of the unsatisfied balance under this judgment, as of the date this Order is issued, is: \$ _____.
Số tiền chưa thanh toán theo phán quyết này, tính đến ngày ban hành Lệnh này, là: \$ _____.

Complete the attached Answer under penalty of perjury as set forth in the instructions. The attached Instructions to Garnishee are incorporated by reference. You are ordered as a garnishee to follow the attached instructions as if they were set forth in this Order.

Hoàn thành bản Trả Lời đính kèm dưới hình phạt về tội khai man theo quy định trong hướng dẫn. Các Hướng Dẫn đính kèm dành cho Bên Trích Nợ được kết hợp bằng cách tham chiếu. Với tư cách là bên trích nợ, quý vị được lệnh phải tuân theo các hướng dẫn đính kèm như thể chúng được quy định rõ trong Lệnh này.

This order of garnishment has the effect of attaching the nonexempt portion of the judgment debtor's earnings for all pay periods which end while the order is in effect. The order takes effect the day it is served on you. This order of garnishment is a continuing order and remains in effect until the judgment against the judgment debtor has been paid or the garnishment is released, whichever occurs sooner.

Lệnh trích nợ này có hiệu lực khấu trừ phần thu nhập không được miễn trừ của bên nợ theo phán quyết đối với tất cả các kỳ trả lương kết thúc trong thời gian lệnh có hiệu lực. Lệnh có hiệu lực vào ngày được tổng đạt cho quý vị. Lệnh trích nợ này là lệnh liên tục và vẫn có hiệu lực cho đến khi phán quyết chống lại bên nợ theo phán quyết được thanh toán xong hoặc lệnh trích nợ được giải trừ, tùy theo điều kiện nào xảy ra trước.

This order also constitutes an order of the court directing the garnishee to pay to the judgment creditor all earnings which are to be withheld under this order. You are ordered to withhold and pay the earnings in accordance with the attached instructions.

Lệnh này cũng cấu thành lệnh của tòa án chỉ đạo bên trích nợ trả cho chủ nợ theo phán quyết tất cả các khoản thu nhập phải bị khấu trừ theo lệnh này. Quý vị được lệnh khấu trừ và thanh toán thu nhập theo hướng dẫn đính kèm.

*The translated text on this form was provided by the Kansas Office of Judicial Administration.
Bản dịch của biểu mẫu này được Văn Phòng Quản Lý Tư Pháp Kansas cung cấp.*

*This bilingual form is provided as a convenience. Forms submitted to the court must be completed in English.
Biểu mẫu song ngữ này được cung cấp để mang lại sự thuận tiện. Các biểu mẫu đệ trình lên tòa án phải được hoàn thành bằng Tiếng Anh.*

If you fail to comply with the terms of this order and the attached instructions, the judgment creditor may file a motion for judgment against you for the amount of judgment against the judgment debtor or such other amount as the court shall order, including the expenses and attorney fees of the judgment creditor. If you fail to make payment of funds as required under this order and the attached instructions, the judgment creditor may file a motion for judgment against you for contempt or such amount as the court shall order, including the expenses and attorney fees of the judgment creditor.

Nếu quý vị không tuân thủ các điều khoản của lệnh này và các hướng dẫn kèm theo, chủ nợ theo phán quyết có thể nộp kiến nghị phán quyết chống lại quý vị, với số tiền tương ứng với khoản phán quyết đối với bên nợ theo phán quyết, hoặc số tiền khác như vậy theo lệnh của tòa án, bao gồm cả chi phí và phí luật sư của chủ nợ theo phán quyết. Nếu quý vị không thanh toán các khoản tiền theo yêu cầu theo lệnh này và các hướng dẫn kèm theo, chủ nợ theo phán quyết có thể nộp kiến nghị phán quyết chống lại quý vị vì tội khinh thường hoặc yêu cầu thanh toán số tiền như vậy theo lệnh của tòa án, bao gồm cả chi phí và phí luật sư của chủ nợ theo phán quyết.

Dated this _____ day of _____, _____.

Ngày _____ tháng _____ năm _____.

BY ORDER OF THE COURT
THEO LỆNH CỦA TÒA ÁN

Signature or Seal

Chữ Ký hoặc Con Dấu

{If applicable, include the following:

{Nếu có, hãy đưa vào nội dung sau:

This is a communication from a debt collector. This is an attempt to collect a debt and any information obtained will be used for that purpose.}

Đây là thông báo từ bên thu nợ. Đây là nỗ lực thu nợ và mọi thông tin thu thập được sẽ được sử dụng cho mục đích đó.}

*This bilingual form is provided as a convenience. Forms submitted to the court must be completed in English.
Biểu mẫu song ngữ này được cung cấp để mang lại sự thuận tiện. Các biểu mẫu đệ trình lên tòa án phải được hoàn thành bằng Tiếng Anh.*

**RETURN ON SERVICE OF GARNISHMENT ORDER
PHÚC ĐÁP VIỆC TỔNG ĐẠT LỆNH TRÍCH NỢ**

I hereby certify that I have served this garnishment order in the following manner:
Bằng tài liệu này, tôi xác nhận rằng tôi đã tổng đạt lệnh trích nợ này theo cách sau:

- (1) Personal Service. By delivering a copy of the garnishment order along with two copies of the answer form to each of the following persons on the dates indicated:

Tổng Đạt Trực Tiếp. Bằng cách gửi một bản sao của lệnh trích nợ cùng với hai bản sao của biểu mẫu trả lời cho mỗi người sau đây vào những ngày đã nêu:

_____	_____
_____	_____
(Name)	(Date)
(Tên)	(Ngày)

- (2) Agent Service. By delivering a copy of the garnishment order along with two copies of the answer form to each of the following agents authorized by appointment or by law to receive service of process on the dates indicated:

Tổng Đạt Thông Qua Người Đại Diện. Bằng cách gửi một bản sao của lệnh trích nợ cùng với hai bản sao của biểu mẫu trả lời cho mỗi người đại diện sau đây được ủy quyền theo chỉ định hoặc theo luật để nhận tổng đạt hồ sơ vào những ngày đã nêu:

_____	_____
_____	_____
(Name)	(Date)
(Tên)	(Ngày)

- (3) Service by Return Receipt Delivery. By causing to be delivered on the ____ day of _____, _____, a copy of the garnishment order along with two copies of the answer form by return receipt delivery to each of the following persons at the following address:

Tổng Đạt Bằng Cách Gửi Có Biên Lai Xác Nhận. Bằng cách gửi vào ngày ____ tháng _____ năm _____, một bản sao của lệnh trích nợ cùng với hai bản sao của biểu mẫu trả lời bằng cách gửi có biên lai xác nhận đến mỗi người sau đây theo địa chỉ sau:

with such delivery made by the following person or entity:
việc gửi này do cá nhân hoặc tổ chức sau thực hiện:

Attached hereto is a copy of the return receipt evidencing such delivery.
Đính kèm theo đây là bản sao biên lai xác nhận thể hiện việc gửi đó.

*This bilingual form is provided as a convenience. Forms submitted to the court must be completed in English.
Biểu mẫu song ngữ này được cung cấp để mang lại sự thuận tiện. Các biểu mẫu đệ trình lên tòa án phải được hoàn thành bằng Tiếng Anh.*

- (4) Return Receipt Delivery Refused. By mailing on the _____ day of _____, _____, a copy of the garnishment order along with two copies of the answer form to each of the following persons at the following address:

Gửi Có Biên Lai Xác Nhận Bị Từ Chối. Bằng cách gửi qua đường bưu điện vào ngày _____ tháng _____ năm _____, một bản sao của lệnh trích nợ cùng với hai bản sao của biểu mẫu trả lời đến mỗi người sau đây theo địa chỉ sau:

- (5) Mail Service. By mailing on the _____ day of _____, _____, a copy of the garnishment order, along with two copies of the answer form by first class mail to each of the following persons at the following addresses:

Dịch Vụ Bưu Chính. Bằng cách gửi qua đường bưu điện vào ngày _____ tháng _____ năm _____, một bản sao của lệnh trích nợ, cùng với hai bản sao của biểu mẫu trả lời qua dịch vụ bưu chính hạng nhất đến mỗi người sau đây theo các địa chỉ sau:

- (6) Telefacsimile communication. By faxing on the _____ day of _____, _____, at _____ o'clock _m., a copy of the garnishment order, along with two copies of the answer form, to the following persons:

Liên lạc qua fax. Bằng cách gửi fax vào ngày _____ tháng _____ năm _____, lúc _____ giờ _ phút, một bản sao của lệnh trích nợ, cùng với hai bản sao của biểu mẫu trả lời, đến những người sau đây:

Number of transmitting machine: / *Số máy gửi:* _____

Number of receiving machine: / *Số máy nhận:* _____

- (7) Internet electronic mail. By e-mailing on the _____ day of _____, _____, at _____ o'clock _m., a copy of the garnishment order, along with a copy of the answer form, to the following persons at the following e-mail addresses:

Thư điện tử Internet. Bằng cách gửi qua email vào ngày _____ tháng _____ năm _____, lúc _____ giờ _ phút, một bản sao của lệnh trích nợ, cùng với một bản sao của biểu mẫu trả lời, đến những người sau đây theo các địa chỉ email sau:

Transmitting person's e-mail address: *Địa chỉ email của người gửi:* _____

*This bilingual form is provided as a convenience. Forms submitted to the court must be completed in English.
Biểu mẫu song ngữ này được cung cấp để mang lại sự thuận tiện. Các biểu mẫu đệ trình lên tòa án phải được hoàn thành bằng Tiếng Anh.*

(8) No Service. The following persons were not served:

Không thực hiện việc tổng đạt. Những người sau đây không được tổng đạt:

Pursuant to K.S.A. 53-601, as amended, I declare under the penalty of perjury that the foregoing is true and correct.

Theo Luật của Tiểu Bang Kansas (Kansas Statutes Annotated, K.S.A.) 53-601, như đã được sửa đổi, tôi tuyên bố, dưới hình phạt của tội khai man, rằng những điều trên đây là đúng sự thật và chính xác.

EXECUTED on / **ĐƯỢC THỰC HIỆN** vào _____, _____.

Signature, Sheriff or Process Server

Chữ ký, Cảnh Sát Trưởng hoặc Bên Tổng Đạt Hồ Sơ

Attach the following:

Instructions to Garnishee

Answer of Garnishee

Written Explanation

Đính kèm các thông tin sau: Hướng Dẫn dành cho Bên Trích Nợ

Bản Trả Lời của Bên Trích Nợ

Văn Bản Giải Thích